TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HSST
Ngày: 16/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tư, bà Lê Thị Thanh Nhàn.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2018/TLST-HS, ngày 11 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**; sinh năm 1994; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Hẻm X, đường Ng, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Văn H1, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1962, hiện trú tại Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con thứ năm trong gia đình có sáu anh em; vợ là: Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1994, trú tại: Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Bị hại: Bà Võ Thị M, sinh năm 1942, (Đã chết);
Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Ngô Minh H2, sinh năm 1967 (Là con bà M); trú tại: X đường Ng, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).
Người làm chứng:
1. Chị Vũ Thị M1, sinh năm 1965; trú tại: X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).
2. Anh Phạm Ngọc V, sinh năm 1990; trú tại: X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là người chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 27/7/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 49G1-286.42 dung tích xi lanh 110m³ lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt. Khi xe của H chạy đến Km 128+10 Quốc lộ 20 thuộc địa phận xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, H quan sát thấy phía trước cách xe mô tô của H khoảng 12,9m có bà Võ Thị M đang đi bộ qua đường (từ bên phải sang bên trái theo hướng lưu thông của H). Do chủ quan nên H không giảm tốc độ, khi xe mô tô của H chạy đến sát bà M thì H đánh tay lái sang bên trái đường để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần nên đã tông vào người bà M, hậu quả làm bà M té xuống mặt đường, sau đó tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định: Vị trí vụ tai nạn xảy ra tại Km 128+10 Quốc lộ 20, thuộc địa phận xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, mặt đường được trải bê tông nhựa thẳng và phẳng, rộng 11,11m; ở giữa có vạch sơn màu trắng đứt đoạn kẻ tim đường. Phần đường bên phải theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt rộng 5,40m, có vạch sơn trắng phân chia làn đường, làn đường phía trong rộng 1,9m. Tại lề đường bên phải theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt có biển báo giao thông "Nhường đường cho người đi bộ", dưới mặt đường có các vạch sơn dành cho người đi bộ.

Khi bị cáo H quan sát thấy bà Võ Thị M đang đi bộ qua đường thì khoảng cách giữa xe mô tô của bị cáo với bà M là 12,9m, cách điểm đầu vạch sơn dành cho người đi bộ là 6,4m. Tại thời điểm H đánh tay lái sang bên trái để tránh bà M và va chạm với bà M thì vị trí bà M cách mép đường phải theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt là 04m, cách điểm cuối vạch sơn dành cho người đi bộ là 3,2m.

Sau va chạm bà M bị té xuống đường để lại 01 vết máu, có kích thước 0,1m x 1,6m; tâm điểm đầu vết máu cách mép đường phải theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt là 2,6m, cách điểm cuối vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường là 4,6m.

Kết quả điều tra xác định, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là do bị cáo H điều khiển xe mô tô khi phát hiện người đi bộ qua đường và đến nơi có biển báo hạn chế tốc độ "Nhường đường cho người đi bộ" nhưng bị cáo không giảm tốc độ; ngoài ra nạn nhân Võ Thị M cũng có một phần lỗi, đi bộ qua đường mà không chú ý quan sát, đi không đúng vị trí dành cho người đi bộ.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi ngày 21/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định bà Võ Thị M chết do nguyên nhân đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ, anh Ngô Minh H2 (Là con bà M) đại diện người bị hại không yêu cầu gì thêm và viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSBL, ngày 09 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Vi phạm quy

định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 24 đến 30 tháng tù.

Bị cáo Trần Văn H khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Văn H là người chưa có giấy phép lái xe mô tô, nhưng vào ngày 27/7/2017 bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển số 49G1-286.42, có dung tích xi lanh 110m³ lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt. Khi xe của bị cáo H chạy đến 128+10 Quốc lộ 20, thuộc địa phận xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, mặc dù bị cáo đã quan sát thấy bà Võ Thị M đang đi bộ qua đường; hơn nữa trên lề đường phải còn có biển báo hiệu "Nhường đường cho người đi bộ", dưới mặt đường có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường, nhưng bị cáo H đã không giảm tốc độ, không nhường đường cho bà M, vì vậy xe mô tô của bị cáo đã tông vào bà M, hậu quả làm bà M té xuống đường, sau đó tử vong. Đối chiếu lời khai của bị cáo, đại diện bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo H đã vi phạm khoản 9 Điều 8, các khoản 1, 4 Điều 11; khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ, phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Do bị cáo điều khiển xe mô tô phân khối lớn mà không có bằng lái nên đã phạm vào khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo H xảy ra trước ngày 01/01/2018, phạm vào điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên đến nay Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật và có nhiều qui định có lợi cho người phạm tội. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự 2015, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến tính mạng của người cùng tham gia giao thông khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt phù hợp để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, đại diện người bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ cho bị cáo. Hơn nữa trong vụ tai nạn này thì bà Võ Thị M cũng có một phần lỗi, đi bộ qua đường mà không chú ý quan sát, không đi đúng vị trí dành cho người đi bộ, vì vậy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét bị cáo có việc làm và nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại chiếc xe mô tô biển số 49G1-286.42 cho bị cáo H nên không đề cập đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ, anh Ngô Minh H2 (Là con bà M) đại diện người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 54, 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Trần Văn H 30** *(Ba mươi)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05** *(năm)* năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Quảng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.